

Số: 40/2021/QĐST-DS

Chư Prông, ngày 16 tháng 4 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 08 tháng 4 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 17/2021/TLST-DS ngày 11 tháng 01 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Nguyễn Đình C và bà Lê Thị G;

Địa chỉ: hẻm 225/13/11/8 đường P, tổ 2, phường T, thành phố P, tỉnh Gia Lai.

Bị đơn: Anh Nguyễn Thanh T và chị Đỗ Thị N

Địa chỉ: Thôn H, xã P, huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về số tiền phải trả: Anh Nguyễn Thanh T và chị Đỗ Thị N công nhận có nợ và có nghĩa vụ chung trả nợ cho ông Nguyễn Đình C và bà Lê Thị G số tiền là 70.000.000đ (Bảy mươi triệu đồng).

Ông Nguyễn Đình C và bà Lê Thị G không tính lãi trong hạn cũng như quá hạn toàn bộ số nợ trên.

2.2 Về thời hạn, phương thức trả tiền: Anh Nguyễn Thanh T và chị Đỗ Thị N có nghĩa vụ chung thanh toán cho ông Nguyễn Đình C và bà Lê Thị G số tiền 70.000.000đ (Bảy mươi triệu đồng), thời hạn thanh toán như sau:

+Lần 1: vào Ngày 30/12/2021 anh Nguyễn Thanh T và chị Đỗ Thị N thanh toán số tiền 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng)

+Lần 2: vào Ngày 30/12/2022 anh Nguyễn Thanh T và chị Đỗ Thị N thanh toán số tiền 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng)

+ Lần 3: vào Ngày 30/12/2023 anh Nguyễn Thanh T và chị Đỗ Thị N thanh toán số tiền 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng).

Trường hợp anh Nguyễn Thanh T và chị Đỗ Thị N vi phạm một trong những thời hạn thanh toán như đã cam kết ở trên thì ông Nguyễn Đình C và bà Lê Thị G có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án thi hành toàn bộ số tiền còn phải thi hành án.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả được xác định theo quy định tại khoản 2 Điều 357 của Bộ luật dân sự.

2.3. Về án phí: án phí 1.750.000đ (Một triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng).

Nguyên đơn và bị đơn thỏa thuận bị đơn anh Nguyễn Thanh T và chị Đỗ Thị N tự nguyện liên đới chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm là 1.750.000đ (Một triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng).

Hoàn trả cho ông Nguyễn Đình C và bà Lê Thị G số tiền tạm ứng án phí trước đây đã nộp là 1.421.375đ (Một triệu bốn trăm hai mươi một nghìn ba trăm bảy mươi lăm đồng) theo biên lai thu tiền số 0010848 ngày 11/01/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(ĐÃ KÝ)

Ngô Trung Thực